

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**Họ và tên học sinh: Huỳnh Đăng Thanh Thức**

**Ngày sinh:** 04/ 06/ 2013

**Địa chỉ nhà riêng**: K54/28 -Trường Chinh - Cẩm Lệ- Đà Nẵng

**Điện thoại:**0702075985

**Giáo viên phụ trách:** Nguyễn Thị Huyền Ly

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 1- 2021 đến tháng 5 - 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | -Nhận biết tổng của nhiều số  -Biết cách tính tổng của nhiều số |  |
| -Nhận biết tổng của nhiều số hạng bằng nhau.-Biết chuyển tổng của nhiều số hạng bằng nhau thành phép nhân.-Biết đọc, viết kí hiệu của phép nhân.-Biết cách tính kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng. |  |
| -Biết thừa số, tích.-Biết viết tổng các số hạng bằng nhau dưới dạng tích và ngược lại.-Biết cách tính kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng. |  |
| -Lập được bảng nhân 2  -Nhớđược bảng nhân 2  -Biết giải bài toán có một phép nhân ( trong bảng nhân 2)  -Biết đếm thêm 2. |  |
| - Lập bảng nhân 3.  -Nhớ được bảng nhân 3.  -Biết giải bài toán có một phép nhân (trong bảng nhân 3).  -Biết đếm thêm 3. |  |
| - Lập bảng nhân 4.  - Nhớ được bảng nhân 4.  - Biết giải bài toán có 1 phép nhân (trong bảng nhân 4).  - Biết đếm thêm 4. |  |
| - Lập bảng nhân 5.  - Nhớ được bảng nhân 5.  - Biết giải bài toán có 1 phép nhân (trong bảng nhân 5).  - Biết đếm thêm 5. |  |
| - Lập được bảng chia 2.  -Nhớ được bảng chia 2.  -Biết giải bài toán có 1 phép chia ( trong bảng chia 2) |  |
| - Lập được bảng chia 3.  -Nhớ được bảng chia 3.  -Biết giải bài toán có 1 phép chia ( trong bảng chia 3) |  |
|  | - Nhận biết được thừa số, tích, tìm một thừa số bằng cách lấy tích chia cho thừa số kia.  - Biết cách tìm thừa số x trong các bài tập dạng: x x a = b ; a x x = b (với a, b là các số bé và phép tính tìm x là nhân hoặc chia trong phạm vi bảng tính đã học).  - Biết giải bài toán có một phép tính chia (trong bảng chia 2) |  |
| - Lập được bảng chia 4.  - Nhớ được bảng chia 4.  - Biết giải bài toán có một phép tính chia, thuộc bảng chia 4. |  |
| - Biết cách thực hiện phép chia 5.  - Lập được bảng chia 5  - Nhớ được bảng chia 5.  - Biết giải bài toán có một phép tính chia (trong bảng chia 5). |  |
| - Biết 1 giờ có 60 phút.  - Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 12, số 3, số 6  - Biết đơn vị đo thời gian: giờ, phút.  - Biết thực hiện phép tính đơn giản với các số đo thời gian |  |
| - Biết cách tìm số bị chia khi biết thương và số chia .  - Biết tìm X trong các bài tập dạng : x : a = b ( với a , b là các số bé và phép tính để tìm X là phép nhân trong phạm vi bảng tính đã học )  **-** Biết giải bài toán có một phép nhân . |  |
| - Nhận biết được chu vi hình tam giác , chu vi hình tứ giác .  - Biết tính chu vi hình tam giác , hình tứ giác khi biết độ dài mỗi cạnh của nó . |  |
| - Biết kilômet là một đơn vị đo độ dài, biết đọc, viết kí hiệu đơn vị kilômet.  - Biết được quan hệ giữa đơn vị kilômet với đơn vị mét.  - Biết tính độ dài đường gấp khúc với với số đo theo đơn vị km.  - Nhận biết khoảng cách giữa các tỉnh trên bản đồ. |  |
| - Biết cách làm tính cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 1000.  - Biết cách cộng nhẩm các số tròn trăm. |  |
| - Biết cách làm tính trừ ( không nhớ ) Các số trong phạm vi 1000.  - Biết trừ nhẩm các số tròn trăm.  - Biết giải bài toán về ít hơn |  |
| **Ngôn ngữ** | -Đọc trơn được cả bài: Chuyện bốn mùa  -Ñoïc raønh maïch toaøn baøi; bieát ngaét nghæ hôi ñuùng sau caùc daáu caâu.  -Hieåu yù nghóa: Boán muøa xuaân, haï, thu, ñoâng, moãi muøa moãi veû ñeïp rieâng, ñeàu coù ích cho  cuoäc soáng. |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về thời gian theo các mùa trong năm  -Biết đặc điểm của các mùa trong năm và sử dụng được một số từ ngữ nói về đặc điểm của các mùa  -Biết trả lời và đặt câu hỏi về thời gian theo mẫu: Khi nào? |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Ông mạnh thắng Thần Gió  -Biết ngắt, nghỉ hơi đúng chỗ; Đọc rõ lời nhân vật trong bài  -Hiểu nội dung: Con người chiến thắng Thần Gió tức là chiến thắng thiên nhiên. Nhờ vào quyết tâm và lao động. Nhưng cũng biết sống thân ái, hòa thuận với thiên nhiên |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về thời tiết  -Rèn kỹ năng đặt câu hỏi với cụm từ chỉ thời điểm: Bao giờ, lúc nào, tháng mấy, mấy giờ thay cho: khi nào?  -Dùng đúng dấu chấm và dấu chấm than trong đúng ngữ cảnh |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Chim sơn ca và bông cúc trắng  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ ; đọc rành mạch được toàn bài.  -Hiểu lời khuyên từ câu chuyện: Hãy để cho chim được tự do ca hát bay lượn; để cho hoa được tự do tắm nắng mặt trời. |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về: Từ ngữ chỉ chim choc  - Biết trả lời và đặt câu hỏi về địa điểm theo mẫu: Ở đâu? |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Một trí khôn hơn trăm trí khôn  - Biết ngắt , nghỉ hơi đúng chỗ;đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu bài đọc rút ra từ câu chuyện: Khó khăn, hoạn nạn, thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kiêu căng, xem thường người khác |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về các loài chim  -Hiểu được câu thành ngữ trong bài  -Biết sử dụng dấu chấm và dấu phẩy thích hợp trong một đoạn văn. |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Bác sĩ Sói  -Đọc trôi chảy từng đoạn, toàn bài nghỉ hơi dúng chỗ.  -Hiểu được nội dung bài: Sói gian ngoan bày mưu lừa Ngựa đểăn thịt, không ngờ bị Ngựa thông minh dùng mẹo trị lại |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ theo chủ đề: Từ ngữ về muông thú.  -Biết trả lời và đặt câu hỏi về địa điểm theo mẫu:.. “như thế nào?” |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Quả tim khỉ  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nội dung: Khỉ kết bạn với Cá Sấu, bị Cá Sấu lừa nhưng Khỉ đã khôn khéo thoát nạn. Những kẻ bội bạc như cá sấu không bao giờ có bạn. |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Sơn Tinh, Thủy Tinh  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nội dung: Truyện giải thích nạn lũ lụt ở nước ta là do Thủy Tinh ghen tức Sơn Tinh gây ra, đồng thời phản ánh việc nhân dân đắp đê chống lụt. |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về sông biển  -Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi với cụm từ: Vì sao? |  |
|  | -Đọc trơn được cả bài: Tôm càng và cá con  -Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu và cụm từ rõ ý ; bước đầu biết đọc trôi chảy toàn bài .  -Hiểu nội dung: Cá Con và Tôm Càng đều có tài riêng . Tôm cứu được bạn qua khỏi nguy hiểm. Tình bạn của họ vì vậy càng khăng khít |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Kho báu  -Đọc rành mạch toàn bài; ngắt, nghỉ hơi đúng ở các dấu câu và cụm từ rõ ý.  -Hiểu nội dung: Ai yêu quý đất đai, chăm chỉ lao động trên đồng ruộng, người đó có cuộc sống ấm no, hạnh phúc |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ vè cây cối  -Biết đặt và trả lời câu hỏi cho cụm từ “Để làm gì?”  -Củng cố cách dùng dấu chấm, dấu phẩy trong đoạn văn |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Chiếc rễ đa tròn  - Biết nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và cụm từ rõ ý; đọc rõ lời nhân vật trong bài.  - Hiểu nội dung: Bác Hồ có tình thương bao la đối với mọi người, mọi vật |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Bóp nát quả cam  -Đọc rành mạch toàn bài; biết đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nôi dung: Truyện ca ngợi người thiếu niên anh hùng Trần Quốc Toản tuổi nhỏ, chí lớn, giàu lòng yêu nước, căm thù giặc |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 1/ 2021)**

**Trẻ: Thanh ThứcNgười thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | -Nhận biết tổng của nhiều số  -Biết cách tính tổng của nhiều số | 2 |
| -Nhận biết tổng của nhiều số hạng bằng nhau.-Biết chuyển tổng của nhiều số hạng bằng nhau thành phép nhân.-Biết đọc, viết kí hiệu của phép nhân.-Biết cách tính kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng. | 2 |
| -Biết thừa số, tích.-Biết viết tổng các số hạng bằng nhau dưới dạng tích và ngược lại.-Biết cách tính kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng. | 2 |
| -Lập được bảng nhân 2  -Nhớđược bảng nhân 2  -Biết giải bài toán có một phép nhân ( trong bảng nhân 2)  -Biết đếm thêm 2. | 2 |
| **Ngôn ngữ** | -Đọc trơn được cả bài: Chuyện bốn mùa  -Ñoïc raønh maïch toaøn baøi; bieát ngaét nghæ hôi ñuùng sau caùc daáu caâu.  -Hieåu yù nghóa: Boán muøa xuaân, haï, thu, ñoâng, moãi muøa moãi veû ñeïp rieâng, ñeàu coù ích cho  cuoäc soáng. | 2 |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về thời gian theo các mùa trong năm  -Biết đặc điểm của các mùa trong năm và sử dụng được một số từ ngữ nói về đặc điểm của các mùa  -Biết trả lời và đặt câu hỏi về thời gian theo mẫu: Khi nào? | 2 |
| -Đọc trơn được cả bài: Ông mạnh thắng Thần Gió  -Biết ngắt, nghỉ hơi đúng chỗ; Đọc rõ lời nhân vật trong bài  -Hiểu nội dung: Con người chiến thắng Thần Gió tức là chiến thắng thiên nhiên. Nhờ vào quyết tâm và lao động. Nhưng cũng biết sống thân ái, hòa thuận với thiên nhiên | 2 |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về thời tiết  -Rèn kỹ năng đặt câu hỏi với cụm từ chỉ thời điểm: Bao giờ, lúc nào, tháng mấy, mấy giờ thay cho: khi nào?  -Dùng đúng dấu chấm và dấu chấm than trong đúng ngữ cảnh | 1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 1/ 2021 đến ngày 15 / 1/ 2021)**

**Trẻ: Thanh ThứcNgười thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | -Nhận biết tổng của nhiều số  -Biết cách tính tổng của nhiều số | \* Giới thiệu tổng của nhiều số và cách tính.  - GV viết bảng: 3 + 2 + 4 = ... giới thiệu đây là tổng của các số 2, 3, 4 đọc là “tổng của 2, 3, 4”  - GV giới thiệu cách đặt tính và tính:  2 + 2 cộng 3 bằng 5  +3 + 5 cộng 4 bằng 9, viết 9  4  9  \* Giới thiệu phép tính: 12 + 34 + 40  - Yêu cầu HS tính  - GV nhận xét, sửa bài.  \* Giới thiệu phép tính: 15 + 46 + 29 + 8  - Yêu cầu HS tính  - GV nhận xeùt, söûa baøi. |
| - Nhận biết tổng của nhiều số hạng bằng nhau.-Biết chuyển tổng của nhiều số hạng bằng nhau thành phép nhân.-Biết đọc, viết kí hiệu của phép nhân. -Biết cách tính kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng. | \*Hướng dẫn HS nhận biết về phép nhân  - GV hướng dẫn  - GV giới thiệu : 2 + 2 + 2 + 2 + 2 là tổng của 5 số hạng , mỗi số hạng đều bằng 2 , ta chuyển thành phép nhân , viết như sau :  2 x 5 = 10 ( viết 2 x 5 dưới tổng  2 + 2 + 2 + 2 + 2 và viết số 10 dưới số 10 ở dòng trên : 2 + 2 + 2 + 2 + 2 = 10  2 x 5 = 10  -GV nêu tiếp cách đọc phép nhân 2 x 5 = 10  (đọc là “ Hai nhân năm bằng mười ”) và giới thiệu dấu x gọi là dấu nhân  -GV giúp HS tự nhận ra khi chuyển từ tổng :  2 + 2 + 2 + 2 + 2 = 10  thành phép nhân 2 x 5 = 10  thì 2 là một số hạng của tổng , 5 là số các số hạng của tổng , viết 2 x 5 để chỉ 2 được lấy 5 lần . Như vậy , chỉ có tổng các số hạng bằng nhau mới chuyển được thành phép nhân  ***\**** Thực hành.  + Bài 1:  GV hướng dẫn HS xem tranh vẽđể nhận ra :  a) 4 được lấy 2 lần , tức là : 4 + 4 = 8 và chuyển thành phép nhân sau : 4 x 2 = 8  b) , c) làm tương tự như phần a  - GV hướng dẫn HS biết cách tìm kết quả của phép nhân: Muốn tính 4 x 2 = 8 ta tính tổng 4 + 4 = 8 , vậy 4 x 2 = 8  + Bài 2:  - GV hướng dẫn HS viết được phép nhân |
| **2** | -Đọc trơn được cả bài: Chuyện bốn mùa  -Ñoïc raønh maïch toaøn baøi; bieát ngaét nghæ hôi ñuùng sau caùc daáu caâu.  -Hieåu yù nghóa: Boán muøa xuaân, haï, thu, ñoâng, moãi muøa moãi veû ñeïp rieâng, ñeàu coù ích cho  cuoäc soáng. | *Luyeän ñoïc :*  - Giaùo vieân ñoïc maãu toaøn baøi.  - Giaùo vieân höôùng daãn hoïc sinh luyeän ñoïc keát hôïp giaûi nghiaõ töø.  a) Ñoïc töøng caâu :  b) Ñoïc töøng ñoaïn  *Tìm hieåu baøi :*  - Boán naøng tieân trong truyeän töôïng tröng cho muøa naøo trong naêm?  - Em haõy cho bieát muøa Xuaân coù gì hay theo lôøi cuûa naøng Ñoâng  - Muøa Xuaân coù gì hay theo lôøi baø Ñaát?  - Muøa Ha, muøa Thu, muøa Ñoâng coù gì hay?  - Em thích nhaát muøa naøo? Vì sao  - Giaùo vieân hoûi hoïc sinh veà yù nghóa baøi vaên. |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về thời gian theo các mùa trong năm  -Biết đặc điểm của các mùa trong năm và sử dụng được một số từ ngữ nói về đặc điểm của các mùa  -Biết trả lời và đặt câu hỏi về thời gian theo mẫu: Khi nào? | \* Bài1:  - Cho HS đọc yêu cầu bài tập 1 trong SGK  - Yêu cầu HS kể các tháng trong năm  \*Bài2:  -Cho HS đọc yêu cầu của bài  - GV hỏi: Mùa nào cho chúng ta hoa thơm và trái ngọt?  - Cho HS làm tiếp bài tập  - Yêu cầu HS nói đặc điểm của các mùa trong năm, kết hợp giới thiệu thời gian của từng mùa.  - Kết luận: Mỗi mùa trong năm có một khoãng thời gian riêng và có một vẻ đẹp riêng. Con nên quan sát thiên nhiên nhiều hơn, con sẽ phát hiện thêm được nhiều điều bổ ích về các mùa.  \* Bai3:  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - GV tổ chức cho HS hỏi đáp  - Kết luận: Khi muốn biết thời gian xảy ra của một việc gì đó con đặt câu hỏi với từ Khi nào? |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 18 / 1/ 2021 đến ngày 29 /1 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | -Biết thừa số, tích.-Biết viết tổng các số hạng bằng nhau dưới dạng tích và ngược lại.-Biết cách tính kết quả của phép nhân dựa vào phép cộng. | ***\****Nhận biết tên gọi thành phần và kết quả của phép nhân.  - GV viết 2 x 5 = 10 lên bảng, gọi HS đọc ( hai nhân năm bằng mười )  - GV nêu: Trong phép nhân hai nhân năm bằng mười, ( chỉ vào 2 ) gọi là thừa số ( gắn tấm bìa “ thừa số ” ngay dưới hoặc viết thừa số ngay dưới , 5 cũng gọi là thừa số ( làm tương tự như với 2 ) , 10 gọi là tích ( gắn tấm bìa “ tích ” ngay dưới 10 hoặc viết như SGK ). Chỉ vào từng số 2, 5, 10 gọi HS nêu tên của từng thành phần ( thừa số ) và kết quả ( tích ) của phép tính  Lưu ý : 2 x 5 = 10 , 10 là tích 2 x 5 cũng gọi là tích , như vậy ta sẽ có :  Thừa số thừa số  2 x 5 = 10  Tích Tích  ***\**** Thực hành.  Bài 1 (b,c):  - GV hướng dẫn HS chuyển tổng thành tích rồi tính tích bằng cách tính tổng tương ứng  - GV viết lên bảng: 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = , cho HS đọc rồi viết thành tích ( 3 được lấy 5 lần nên viết 3 x 5 sau dấu = ) .  - GV viết bảng : 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 3 x 5 ; - Phần a , b , c làm tương tự  Bài 2 (b): GV hướng dẫn HS chuyển tích thành tổng các số hạng bằng nhau rồi tính tích đó theo mẫu  6 x 2 = 6 + 6 = 12 vậy 6 x 2 = 12  Bài 3:  - Trò chơi: Ai nhanh sẽ thắng.  - GV hướng dẫn HS làm bài rồi chữa bài .  - Nhận xét – Tuyên dương. |
| -Laäp ñöôïc baûng nhaân 2  -Nhôù ñöôïc baûng nhaân 2  -Bieát giaûi baøi toaùn coù moät pheùp nhaân ( trong baûng nhaân 2)  -Bieát ñeám theâm 2. | ***\**** Laäp baûng nhaân 2  - GV giôùi thieäu: 2 x 1 = 2 ( ñoïc laø Hai nhaân moät baèng hai )  - Vieát 2 x 1 = 2 vaøo choã ñònh saün treân baûng ñeå sau seõ vieát tieáp 2 x 2 = 4; 2 x 3 = 6... thaønh baûng nhaân 2  - GV gaén 2 taám bìa , moãi taám coù 2 chaám troøn leân baûng roài hoûi vaø goïi HS traû lôøi ñeå neâu ñöôïc 2 ñöôïc laáy 2 laàn , vaø vieát  2 x 2 = 2 + 2 = 4 nhö vaäy 2 x 2 = 4 roài vieát tieáp 2 x 2 = 4 ngay döôùi 2 x 1 = 2  - Cho HS ñoïc: 2 x 1 = 2 ; 2 x 2 = 4  - Töông töï 2 x 2 = 4. GV höôùng daãn tieáp  2 x 3 = 6 … ; 2 x 10 = 20  \* Hoïc thuoäc loøng baûng nhaân 2  ***\**** Thöïc haønh nhaân, giaûi baøi toaùn vaø ñeám theâm 2  + Baøi 1: Tính nhaåm  - GV cho HS laøm baøi  - GV nhaân xeùt, söûa  + Baøi 2:  -Y/c HS laøm vôû  + Baøi 3:  - GV cho HS ñieàn soá thích hôïp vaøo oâ troáng ñeå coù 2 , 4 , 6 ,8, 10 , 12 ,14 , 16 , 18 , 20 . |
| **2** | -Đọc trơn được cả bài: Ông mạnh thắng Thần Gió  -Biết ngắt, nghỉ hơi đúng chỗ; Đọc rõ lời nhân vật trong bài  -Hiểu nội dung: Con người chiến thắng Thần Gió tức là chiến thắng thiên nhiên. Nhờ vào quyết tâm và lao động. Nhưng cũng biết sống thân ái, hòa thuận với thiên nhiên | *Luyện đọc :*  - Giáo viên đọc mẫu toàn bài.  - Yêu cầu HS đọc lại  - Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện đọc kết hợp giải nghiã từ.  a) Đọc từng câu :  b) Đọc từng đoạn  *Tìm hiểu bài :*  - Thần Gióđã làm gì khiến ông Mạnh nổi giận?  - Kể việc làm của ông Mạnh chống Thần Gió?  - Gọi HS đọc đoạn 4,5  - Hình ảnh nào chứng tỏ Thần Gíó phải bó tay?  - Oâng Mạnh đã làm gìđể thần Gió trở thành bạn của mình?  - Hành động kết bạn với thần Gió của ông Mạnh cho thấy ông là người như thế nào?  - Oâng Mạnh tượng trưng cho ai? Thần Gió tượng trưng cho ai?  - GV liên hệ, giáo dục.  *\*GDKNS:Để sống hoà thuận thân ái với thiên nhiên con cần làm gì?* |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về thời tiết  -Rèn kỹ năng đặt câu hỏi với cụm từ chỉ thời điểm: Bao giờ, lúc nào, tháng mấy, mấy giờ thay cho: khi nào?  -Dùng đúng dấu chấm và dấu chấm than trong đúng ngữ cảnh | \* Bài 1:  - GV cho HS đọc yêu cầu  - GV cho HS nối tên mùa với đặc điểm thích hợp  - GV nhận xét, tuyên dương  \* Bài 2:  - Cho HS đọc yêu cầu  - GV ghi lên bảng các cụm từ có thể thay thế cho cụm từ khi nào: bao giờ, lúc nào, tháng mấy, mấy giờ.  -GV hướng dẫn HS  -Yêu cầu HS nêu kết quả bài làm  - GV nhận xét  \* Bài 3:  - Cho HS đọc yêu cầu  - Cho HS làm bài  - Khi nào ta dùng dấu chấm?  - Dấu chấm than được dùng ở cuối các câu văn nào?  - Cho HS hiểu về dấu chấm và dấu chấm than. |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 2 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | -Lập bảng nhân 3.  -Nhớ được bảng nhân 3.  -Biết giải bài toán có một phép nhân (trong bảng nhân 3).  -Biết đếm thêm 3. | 2 |
| - Lập bảng nhân 4.  - Nhớ được bảng nhân 4.  - Biết giải bài toán có 1 phép nhân (trong bảng nhân 4).  - Biết đếm thêm 4. | 2 |
| - Lập bảng nhân 5.  - Nhớ được bảng nhân 5.  - Biết giải bài toán có 1 phép nhân (trong bảng nhân 5).  - Biết đếm thêm 5. | 2 |
| - Lập được bảng chia 2.  -Nhớ được bảng chia 2.  -Biết giải bài toán có 1 phép chia ( trong bảng chia 2) | 2 |
| **Ngôn ngữ** | -Đọc trơn được cả bài:Chim sơn ca và bông cúc trắng  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ ; đọc rành mạch được toàn bài.  -Hiểu lời khuyên từ câu chuyện: Hãy để cho chim được tự do ca hát bay lượn; để cho hoa được tự do tắm nắng mặt trời. | 2 |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về: Từ ngữ chỉ chim choc  - Biết trả lời và đặt câu hỏi về địa điểm theo mẫu: Ở đâu? | 2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 2 / 2021 đến ngày 05/ 2/ 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | -Lập bảng nhân 3.  -Nhớ được bảng nhân 3.  -Biết giải bài toán có một phép nhân (trong bảng nhân 3).  -Biết đếm thêm 3. | * **\*** Giới thiệu phép chia 3 * **-**GV gắn 4 tấm bìa, hỏi: mỗi tấm bìa có mấy chấm tròn?   -Mỗi tấm bìa có 3 chấm tròn, vậy 4 tấm bìa có bao nhiêu chấm tròn?  -Trên bảng cô có bao nhiêu chấm tròn?  -Cô chia đều thành 3 phần bằng nhau. Hỏi một phần có mấy chấm tròn? (GV vừa nói vừa thao tác)   * -Yêu cầu HS lập phép tính tương ứng   -GV chốt: vậy từ phép nhân 3 x 4 = 12 ta lập được phép chia 12 : 3 = 4  **\*** Lập bảng chia 3  -Tổ chức lập bảng chia 3 từ bảng nhân 3  3 x 1 = 3 3 x 6 = 18  3 x 2 = 6 3 x 7 = 21  3 x 3 = 9 3 x 8 = 24  3 x 4 = 12 3 x 9 = 27  3 x 5 = 15 3 x 10 = 30  -GV cho HS học thuộc lòng bằng thao tác xóa dần  **\*** Thực hành  Bài 1:Tính nhẩm  Yêu cầu HS dựa vào bảng chia 3 làm bài tập.  GV sửa bài  Bài 2:   * Bài toán cho biết gì? * Bài toán hỏi gì? * GV nhận xét |
| - Lập bảng nhân 4.  - Nhớ được bảng nhân 4.  - Biết giải bài toán có 1 phép nhân (trong bảng nhân 4).  - Biết đếm thêm 4. | ***\****Hình thành kiến thức  -GV gắn lần lược 2 tấm bìa, 3 … tấm bìa vàđặt câu hỏi để HS nêu và hình thành bảng nhân 4  -GV ghi bảng:  4 x 1 = 4  4 x 2 = 8  4 x 3 = 12 …  -GV giới thiệu đó là bảng nhân 4  -Yêu cầu HS học thuộc bảng nhân 4  -GV hướng dẫn HS học thuộc bảng nhân 4  ***\**** Luyện tập Bài 1-GV yêu cầu HS làm vở bài tập -GV theo doõi nhaän xeùt Baøi 2 -GV yeâu caàu HS giaûi  -GV nhaän xeùt  Baøi 3  -Yeâu caàu HS quan saùt caùc soá vaø neâu ñaëc ñieåm  -Cho HS ñeám theâm (töø 4 ñeán 40) |
| **2** | -Đọc trơn được cả bài: Chim sơn ca và bông cúc trắng  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; đọc rành mạch được toàn bài.  -Hiểu lời khuyên từ câu chuyện: Hãy để cho chim được tự do ca hát bay lượn; để cho hoa được tự do tắm nắng mặt trời. | ***\**** Luyện đọc  - GV đọc mẫu toàn bài  - Hướng dẫn học sinh đọc kết hợp giải nghĩa từ  +Đọc từng câu  - Yêu cầu HS đọc từng câu,  +Đọc từng đoạn  **\*** Tìm hiểu bài  - Gọi HS đọc đoạn 1 của bài.  + Chim sơn ca nói về bông cúc ntn?  + Khi được sơn ca khen ngợi, cúc đã cảm thấy thế nào?  + Sung sướng khôn tả có nghĩa là gì?  +Tác giả đã dùng từ gìđể miêu tả tiếng hót của sơn ca?  *+*Véo von có ý nghĩa là gì?  - Qua những điều đã tìm hiểu, con cho biết trước khi bị bắt bỏ vào lồng, cuộc sống của sơn ca và bông cúc ntn/ ?  - Gọi HS đọc đoạn 2, 3, 4.  - Hỏi:Vì sao tiếng hót của sơn ca trở nên rất buồn thảm?  - Ai là người đã nhốt sơn ca vào lồng?  - Chi tiết nào cho thấy hai chú bé đã rất vô tâm đối với sơn ca?  - Không chỉ vô tâm đối với chim mà hai chú bé còn đối xử rất vô tâm với bông cúc trắng, con hãy tìm chi tiết trong bài nói lên điều ấy.  +Cuối cùng thì chuyện gì đã xảy ra với chim sơn ca và bông cúc trắng?  +Tuy đã bị nhốt vào lồng và sắp chết, nhưng chim sơn ca và bông cúc trắng vẫn rất yêu thương nhau. Con hãy tìm các chi tiết trong bài nói lên điều ấy.  + Hai cậu bé đã làm gì khi sơn ca chết  *- Long trọng* có nghĩa là gì?  - Theo em, việc làm của các cậu béđúng hay sai?  + Hãy nói lời khuyên của em với các cậu bé.  - Câu chuyện khuyên em điều gì?  *\*GDKNS****:***Em cần đối xử với các con vật thế nào ? |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 2 / 2021 đến ngày 26 / 2 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Lập bảng nhân 5.  - Nhớ được bảng nhân 5.  - Biết giải bài toán có 1 phép nhân (trong bảng nhân 5).  - Biết đếm thêm 5. | ***\**** Lập bảng nhân 5  -GV giới thiệu các tấm bìa, mỗi tấm vẽ 5 chấm tròn rồi lấy 1 tấm gắn lên bảng và nêu : Mỗi tấm bìa đều có 5 chấm tròn, ta lấy 1 tấm bìa, tức là 5 được lấy 1 lần, Ta viết: 5 x 1 = 5 (đọc là năm nhân một bằng năm).  -GV gắn 2 tấm bìa và nói: 5 được lấy 2 lần và viết được   1. x 2 = 5 + 5 = 10 như vậy: 5 x 2 = 10, rồi GV viết 5 x 2 = 10 và tiếp bảng nhân 5.   -GV thực hiện tương tự với các phép nhân còn lại. Và giới thiệu đây là bảng nhân 5.  -GV rèn HS học thuộc bảng nhân 5 với phương pháp che dần.  ***\**** Thực hành  Bài 1: Tính nhẩm  -GV yêu cầu HS tự làm bài rồi nêu miệng sửa bài  Bài 2: Giải toán  -Yêu cầu HS làm  -GV theo dõi –nhận xét  Bài 3:GV treo băng giấy có kẻ nội dung bài tập 3. Yêu cầu HS viết caùc soá coøn troáng vaøo oâ troáng  🡪 Nhaän xeùt, tuyeân döông. |
| - Lập được bảng chia 2.  -Nhớ được bảng chia 2.  -Biết giải bài toán có 1 phép chia ( trong bảng chia 2) | ***\**** Giới thiệu bảng chia 2   1. *Giới thiệu phép chia 2 từ phép nhân 2*   -Nhắc lại phép nhân 2  -Nhắc lại phép chia  -Nhận xét  -Từ phép nhân 2 là 2 x 4 = 8, ta có phép chia 2 là 8 : 2 = 4   1. *Lập bảng chia 2*   -Làm tương tự như trên sau đó cho HS tự lập bảng chia 2.  -Tổ chức cho HS học thuộc bảng chia 2 bằng các hình thức thích hợp.  ***\**** Thực hành  *Bài 1*: HS nhẩm chia 2.  - GV nhận xét.  *Bài2*: Cho HS tự giải bài toán.  - GV nhận xeùt. |
| **2** | -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về: Từ ngữ chỉ chim chóc  - Biết trả lời và đặt câu hỏi về địa điểm theo mẫu: Ở đâu? | \* Bài 1:  - Cho HS đọc yêu cầu bài 1  -Yêu cầu HS đọc các từ trong ngoặc đơn  -Yêu cầu HS đọc tên của các cột trong bảng từ cần điền  - Yêu cầu HS suy nghĩ và làm bài  - GV ghi nhanh các từ HS tìm được rồi cho HS nhắc lại  \* Bài 2:  - Cho HS đọc yêu cầu bài 2  - Yêu cầu HS thực hành  - Cho HS trình bày lại  \* Bài 3:  - Cho HS đọc yêu cầu bài 3  -Yêu cầu HS thực hành  - Nhận xét, tuyên dương |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 3 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Lập được bảng chia 3.  -Nhớ được bảng chia 3.  -Biết giải bài toán có 1 phép chia ( trong bảng chia 3) | 2 |
| - Nhận biết được thừa số, tích, tìm một thừa số bằng cách lấy tích chia cho thừa số kia.  - Biết cách tìm thừa số x trong các bài tập dạng: x x a = b ; a x x = b (với a, b là các số bé và phép tính tìm x là nhân hoặc chia trong phạm vi bảng tính đã học).  - Biết giải bài toán có một phép tính chia (trong bảng chia 2) | 2 |
| - Lập được bảng chia 4.  - Nhớ được bảng chia 4.  - Biết giải bài toán có một phép tính chia, thuộc bảng chia 4. | 2 |
| - Biết cách thực hiện phép chia 5.  - Lập được bảng chia 5  - Nhớ được bảng chia 5.  - Biết giải bài toán có một phép tính chia (trong bảng chia 5). | 2 |
| **Ngôn ngữ** | -Đọc trơn được cả bài: Một trí khôn hơn trăm trí khôn  - Biết ngắt , nghỉ hơi đúng chỗ;đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu bài đọc rút ra từ câu chuyện: Khó khăn, hoạn nạn, thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kiêu căng, xem thường người khác | 2 |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về các loài chim  -Hiểu được câu thành ngữ trong bài  -Biết sử dụng dấu chấm và dấu phẩy thích hợp trong một đoạn văn. | 2 |
| -Đọc trơn được cả bài: Bác sĩ Sói  -Đọc trôi chảy từng đoạn, toàn bài nghỉ hơi dúng chỗ.  -Hiểu được nội dung bài: Sói gian ngoan bày mưu lừa Ngựa đểăn thịt, không ngờ bị Ngựa thông minh dùng mẹo trị lại | 2 |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ theo chủ đề: Từ ngữ về muông thú.  -Biết trả lời và đặt câu hỏi về địa điểm theo mẫu:.. “như thế nào?” | 1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 3 / 2021 đến ngày 15/ 3 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Lập được bảng chia 3.  - Nhớ được bảng chia 3.  - Biết giải bài toán có 1 phép chia ( trong bảng chia 3) | * **\*** Giới thiệu phép chia 3   - GV gắn 4 tấm bìa, hỏi: mỗi tấm bìa có mấy chấm tròn?  - Mỗi tấm bìa có 3 chấm tròn, vậy 4 tấm bìa có bao nhiêu chấm tròn?  - Trên bảng cô có bao nhiêu chấm tròn?  - Cô chia đều thành 3 phần bằng nhau. Hỏi một phần có mấy chấm tròn? (GV vừa nói vừa thao tác)  - Yêu cầu 1 HS lên lập phép tính tương ứng  - GV chốt: vậy từ phép nhân 3 x 4 = 12 ta lập được phép chia 12 : 3 = 4  **\*** Lập bảng chia 3  - Tổ chức trò chơi lập bảng chia 3 từ bảng nhân 3  3 x 1 = 3 3 x 6 = 18  3 x 2 = 6 3 x 7 = 21  3 x 3 = 9 3 x 8 = 24  3 x 4 = 12 3 x 9 = 27  3 x 5 = 15 3 x 10 = 30  - GV cho HS học thuộc lòng bằng thao tác xóa dần  **\*** Thực hành  Bài 1:Tính nhẩm  - Yêu cầu HS dựa vào bảng chia 3 làm bài tập.  - GV sửa bài  Bài 2:   * - Bài toán cho biết gì? * - Bài toán hỏi gì? * - GV nhận xét |
| - NhËn biÕt ®­îc thõa sè, tÝch, t×m mét thõa sè b»ng c¸ch lÊy tÝch chia cho thõa sè kia.  - BiÕt c¸ch t×m thõa sè x trong c¸c bµi tËp d¹ng: x x a = b ; a x x = b (víi a, b lµ c¸c sè bÐ vµ phÐp tÝnh t×m x lµ nh©n hoÆc chia trong ph¹m vi b¶ng tÝnh ®· häc).  - BiÕt gi¶i bµi to¸n cã mét phÐp tÝnh chia (trong b¶ng chia 2) | **\*** Mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia  - GV đưa 3 tấm bìa, mỗi tấm có 2 châm tròn. 3 tấm bìa có bao nhiêu chấm tròn ?  - GV viết lên bảng : 2 x 3 = 6  Thừa số Thừa số Tích  - Từ phép nhân 2 x 3 = 6, lập được hai phép chia tương ứng :  6 : 2 = 3 : Lấy tích chia cho thừa số thứ nhất, được thừa sô1 thứ hai.  6 : 3 = 2 : Lấy tích chia cho thừa số thứ hai, được thừa số thứ nhất.  - Kết luận : Lấy tích chia cho thừa số này, ta được thừa số kia.  **\*** Tìm thừa số*x*  - GV ghi bảng : *x* x 2 = 8  - Ta gọi *x* là thành phần chưa biết trong phép nhân với 2 bằng 8.  - Để giải được ta sẽ vận dụng tính chất vừa học ở trên 🡪 Yêu cầu HS nhắc lại?  - GV trình bày mẫu :  *x* x 2 = 8  *x =* 8 : 2  *x =* 4  - Như vậy *x* = 4  - GV nhận xét.  - Kết luận : Muốn tìm một thừa số ta lấy tích chia cho thừa số kia.  **\*** Luyện tập  Bài 1: Tính nhẩm  - GV yêu cầu HS tính và nêu miệng.  - Nhận xét, tuyên dương.  Bài 2: Tìm *x*  - GV yêu cầu 1 HS làm mẫu.  - HS làm bài vào vở và thi đua sửa tiếp sức.  - Nhận xét, tuyên dương.  Bài 3: Hướng dẫn HS laøm baøi  Baøi 4: Giải toán  - Bài toán cho gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết có tất cả bao nhiêu bàn học ta làm như thế nào?  - Đơn vị là gì?  - GV yêu cầu HS làm bài |
| **2** | - Đọc trơn được cả bài: Một trí khôn hơn trăm trí khôn  - Biết ngắt , nghỉ hơi đúng chỗ;đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  - Hiểu bài đọc rút ra từ câu chuyện: Khó khăn, hoạn nạn, thử thách trí thông minh của mỗi người; chớ kiêu căng, xem thường người khác | \* Luyện đọc  - GV đọc mẫu toàn bài  - Hướng dẫn học sinh đọc kết hợp giải nghĩa từ  +Đọc từng câu  +Đọc từng đoạn  - Bài tập đọc có mấy đoạn? Các đoạn được phân chia như thế nào?  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn  \*Hướng dẫn tìm hiểu bài  - Tìm những câu nói lên thái độ của Chồn đối với Gà Rừng?  - Chuyện gì xảy ra với đôi bạn khi chúng đang dạo chơi trên cánh đồng?  - Gà rừng đã nghĩ ra mẹo gì để cả hai cùng thoát nạn?  - Thái độ...(T32)  - Gọi HS đọc câu hỏi 5  + Em chọn tên nào cho truyện? Vì sao?  - Câu chuyện nói lên điều gì?  *GDKNS****:***Trên đường đi học, bất ngờ bạn em bị đau bụng dữ dội, em sẽ làm gì? |
| - Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ về các loài chim  - Hiểu được câu thành ngữ trong bài  - Biết sử dụng dấu chấm và dấu phẩy thích hợp trong một đoạn văn. | Bài 1:  **-**Giới thiệu các loài chim thường có ở Việt Nam  **-**Cho HS quan sát kỹ từng hình và thẻ từ gắn tên cho các con chim  Bài 2:  -GV cho học sinh đọc yêu cầu bài 2  -Cho HS gắn đúng tên các loài chim vào các câu thành ngữ tục ngữ  -Yêu cầu học sinh đọc  - GV giải thích các câu thành ngữ, tục ngữ cho HS hiểu  Bài 3:  -Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  -Cho HS làm  -Nhận xét |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 3 / 2021 đến ngày 31/ 3 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Lập được bảng chia 4.  - Nhớ được bảng chia 4.  - Biết giải bài toán có một phép tính chia, thuộc bảng chia 4. | ***\**** HS lập bảng chia 4.  a) Ôn tập phép nhân 4.  - GV vẽ lên giấy 3 hình chữ nhật, mỗi hình chữ nhật có 4 chấm tròn  - Mỗi hình chữ nhật có 4 chấm tròn. Hỏi 3 hình chữ nhật có tất cả bao nhiêu chấm tròn?  b) Giới thiệu phép chia 4.  - Trên các hình chữ nhật có tất cả 12 chấm tròn, mỗi hình chữ nhật có 3 chấm tròn. Hỏi có mấy hình chữ nhật?  - Nhận xét: Từ phép nhân 4 là 4 x 3 = 12 ta có phép chia 4 là 12 : 4 = 3  c) Lập bảng chia 4  - GV cho HS thành lập bảng chia 4 (như bài học 104)  - Từ kết quả của phép nhân tìm được phép chia tương ứng.   * Ví dụ: Từ 4 x 1 = 4 có   4 : 4 = 1  Từ 4 x 2 = 8 có  8 : 4 = 2  - Tổ chức cho HS đọc và HTL bảng chia 4.  ***\****Thực hành  Bài 1: HS tính nhẩm (theo từng cột)  Bài 2: HS chọn phép tính và tính: 32 : 4 = 8   * Trình bày:   Bài giải:  Số học sinh trong mỗi hàng là:  32 : 4 = 8 (học sinh)  Đáp số: 8 học sinh  Bài 3: H.dẫn HS làm  **-** Yêu cầu HS đọc bảng chia 4  **-** Nhận xét khen thưởng |
| - Biết cách thực hiện phép chia 5.  - Lập được bảng chia 5  - Nhớ được bảng chia 5.  - Biết giải bài toán có một phép tính chia (trong bảng chia 5). | ***\**** Giúp HS:Lập bảng chia 5.  1. Giới thiệu phép chia 5  a) Ôn tập phép nhân 5  - GV vẽ lên giấy 4 hình chữ nhật, mỗi hình chữ nhật có 5 chấm tròn  - Mỗi hình chữ nhật có 5 chấm tròn. Hỏi 4 hình chữ nhật có tất cả bao nhiêu chấm tròn?  b) Giới thiệu phép chia 5  - Trên các hình chữ nhật có tất cả 20 chấm tròn, mỗi hình chữ nhật có 4 chấm tròn. Hỏi có mấy hình chữ nhật?  Nhận xét:   * Từ phép nhân 5 là 5 x 4 = 20 ta có phép chia 5 là 20: 5 = 4.  1. Lập bảng chia 5   - GV cho HS thành lập bảng chia 5 (như bài học 104).  - Từ kết quả của phép nhân tìm được phép chia tương ứng.  - Tổ chức cho HS đọc và học thuộc bảng 5.  ***\**** Thực hành  Bài 1:  - HS vận dụng bảng chia 5 để tính nhẩm.  - Thực hiện phép chia, viết thương tương ứng vào ô trống ở dưới.   * - GV nhận xét   Bài 2:   * HS chọn phép tính rồi tính: 15 : 5 = 3   Trình bày: Bài giải  Số bông hoa trong mỗi bình là:  15 : 5 = 3 (bông)  Đáp số: 3 bông hoa.   * GV nhận xét   Bài 3: H.dẫn HS làm   * Nhận xét |
| **2** | - Đọc trơn được cả bài: Bác sĩ Sói  - §äc tr«i ch¶y tõng ®o¹n, toàn bµi nghØ h¬i dóng chç.  - Hiểu được nội dung bài: Sãi gian ngoan bµy m­u lõa Ngùa ®Ó ¨n thÞt, kh«ng ngê bị Ngùa th«ng minh dïng mÑo trÞ l¹i | \* Luyện đọc  - GV đọc mẫu toàn bài  - GV yêu cầu HS đọc lại  \* Đọc từng câu:  - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu cho đến hết bài.  \* Đọc đoạn  - GV hướng dẫn hs cách đọc  - GV theo dõi sửa sai  - GV nhận xét, tuyên dương  \*Hướng dẫn tìm hiểu bài  +Từ ngữ nào diễn tả sự thèm thuồng của Sói khi thấy Ngựa?  + Sói đã lừa Ngựa bằng cách nào?  + Ngựa đã bình tĩnh giả đau như thế nào?  + Tả lại cảnh Sói bị Ngựa đá  + Chọn tên khác cho truyện  *\*GDKNS****:***Em sẽ làm gì nếu có kẻ bắt nạt mình? |
|  | - Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ theo chủ đề: Từ ngữ về muông thú.  - Biết trả lời và đặt câu hỏi về địa điểm theo mẫu:.. “như thế nào?” | \* Bài 1:  - Gọi HS đọc yêu cầu bài  - Có mấy nhóm, các nhóm phân biệt với nhau nhờ đặc điểm gì?  - Yêu cầu HS làm bài vào vở bài tập Tiếng Việt 2, tập hai  - Nhận xét  \* Bài 2:  - Bài tập 2 yêu cầu chúng ta làm gì?  - GV cho HS thực hành hỏi đáp  - Nhận xét  \*Bài 3:  - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  - GV viết vào vở: Trâu cày **rất khỏe**  - Trong câu văn trên từ ngữ nào được in đậm?  - Để đặt câu hỏi cho bộ phận này, SGK đã dùng câu hỏi nào?  - Cho HS trả lời  - Nhận xét khen thưởng |

**5. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 4 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Biết 1 giờ có 60 phút.  - Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 12, số 3, số 6  - Biết đơn vị đo thời gian: giờ, phút.  - Biết thực hiện phép tính đơn giản với các số đo thời gian |  |
| - Biết cách tìm số bị chia khi biết thương và số chia .  - Biết tìm X trong các bài tập dạng : x : a = b ( với a , b là các số bé và phép tính để tìm X là phép nhân trong phạm vi bảng tính đã học )  **-** Biết giải bài toán có một phép nhân . |  |
| - Nhận biết được chu vi hình tam giác , chu vi hình tứ giác .  - Biết tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác khi biết độ dài mỗi cạnh của nó . |  |
| **Ngôn ngữ** | -Đọc trơn được cả bài: Quả tim khỉ  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nội dung: Khỉ kết bạn với Cá Sấu, bị Cá Sấu lừa nhưng Khỉ đã khôn khéo thoát nạn. Những kẻ bội bạc như cá sấu không bao giờ có bạn. |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Sơn Tinh, Thủy Tinh  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nội dung: Truyện giải thích nạn lũ lụt ở nước ta là do Thủy Tinh ghen tức Sơn Tinh gây ra, đồng thời phản ánh việc nhân dân đắp đê chống lụt. |  |
| -Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ vè sông biển  -Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi với cụm từ: Vì sao? |  |
| -Đọc trơn được cả bài: Tôm càng và Cá Con  -Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu và cụm từ rõ ý ; bước đầu biết đọc trôi chảy toàn bài  -Hiểu nội dung: Cá Con và Tôm Càng đều có tài riêng . Tôm cứu được bạn qua khỏi nguy hiểm. Tình bạn của họ vì vậy càng khăng khít |  |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 02/ 4 / 2021 đến ngày 16/ 4 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Biết 1 giờ có 60 phút.  - Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 12, số 3, số 6  - Biết đơn vị đo thời gian: giờ, phút.  - Biết thực hiện phép tính đơn giản với các số đo thời gian | **\***Giới thiệu cách xem giờ khi kim phút chỉ số 3 hoặc số 6  -GV nói: “Ta đã học đơn vịđo thời gian là giờ. Hôm nay ta học thêm một đơn vịđo thời gian khác, đó là phút. Một giờ có 60 phút”.  - GV viết: **1 giờ = 60 phút**  - GV sử dụng mô hình đồng hồ, kim đồng hồ chỉ vào 8 giờ.  - Hỏi HS: “Đồng hồ đang chỉ mấy giờ?”  - GV quay tiếp các kim đồng hồ sao cho kim phút chỉ vào số 3 và nói: “ Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 15 phút” rồi viết: 8 giờ 15 phút.  -Sau đó tiếp tục quay kim đồng hồ sao cho kim phút chỉ số 6 và nói: “Lúc này đồng hồ chỉ 8 giờ 30 phút hay là 8 giờ rưỡi)  - GV ghi: 8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi.  - GV cho HS làm các công việc như nêu trên  - GV yêu cầu HS tự làm trên các mô hình đồng hồ của mình  - “Đặt đồng hồ chỉ 10 giờ; 10 giờ 15 phút; 10 giờ 30 phút”.  ***\****Thực hành  Bài 1:  - HS tự làm bài  - GV nhận xét, sửa bài  Bài 2:  - HS xem tranh, trả lời câu hỏi của bài toán. Ví dụ: “Tranh vẽ Mai ngủ dậy lúc 6 giờ thìứng với đồng hồ C”.  - GV nhận xét  Bài 3: HS làm vở  - GV nhận xét, söûa baøi |
|  | -Đọc trơn được cả bài: Quả tim khỉ  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nội dung: Khỉ kết bạn với Cá Sấu, bị Cá Sấu lừa nhưng Khỉ đã khôn khéo thoát nạn. Những kẻ bội bạc như cá sấu không bao giờ có bạn. | \* Luyện đọc  - GV đọc mẫu toàn bài  - Hướng dẫn học sinh đọc kết hợp giải nghĩa từ  +Đọc từng câu  +Đọc từng đoạn  \*Hướng dẫn tìm hiểu bài  -Tìm những từ ngữ miêu tả hình dáng của Cá Sấu?  -Khỉ gặp Cá Sấu trong hoàn cảnh nào?  -Cá Sấu định lừa khỉ như thế nào?  -Tìm những từ ngữ miêu tả thái độ của Khỉ khi biết Cá Sấu lừa mình?  -Khỉ đã nghĩ ra mẹo gì để thoát nạn?  -Vì sao khỉ lại gọi Cá Sấu là con vật bội bạc?   * -Tại sao con Cá Sấu lại tẽn tỏ, lủi mất * -Theo em khỉ là con vật như thế nào? * - Còn Cá Sấu thì sao?   - Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?  *GDKNS****:****Khi gặp điều gì không may bất ngờ xảy ra em cần làm gì?* |
| -Đọc trơn được cả bài: Sơn Tinh, Thủy Tinh  -Biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật trong câu chuyện.  -Hiểu nội dung: Truyện giải thích nạn lũ lụt ở nước ta là do Thủy Tinh ghen tức Sơn Tinh gây ra, đồng thời phản ánh việc nhân dân đắp đê chống lụt. | \* Luyện đọc  - GV đọc mẫu toàn bài  - Hướng dẫn học sinh đọc kết hợp giải nghĩa từ  +Đọc từng câu  +Đọc từng đoạn  \*Hướng dẫn tìm hiểu bài  - Những ai đến cầu hôn mị nương?  - Hùng Vương đã phân xử việc 2 vị thần đến cầu hôn bằng cách nào?  - Hãy kể lại cuộc chiến đấu của 2 vị thần?  - Lễ vật mà Hùng Vương yêu cầu gồm những gì?  - Vì sao Thủy Tinh lại đùng đùng nổi giận cho quân đuổi đánh Sơn Tinh?  - Thủy Tinh đã đánh Sơn Tinh bằng cách nào?  - Sơn Tinh đã chống lại Thủy Tinh như thế nào?  - Ai là người chiến thắng trong cuộc chiến đấu này?  - Hãy kể lại cuộc chiến đấu giữa 2 vị thần?  - Câu văn nào trong bài văn cho ta thấy rõ Sơn Tinh luôn là người chiến thắng trong cuộc chiến đấu này?  - *GDKNS*: Câu chuyện cho chúng ta biết nhân dân ta đã chống lũ lụt rất kiên cường |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 19/ 4 / 2021 đến ngày 28 / 4 / 2021)**

**Trẻ: Thanh Thức Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Biết cách tìm số bị chia khi biết thương và số chia .  - Biết tìm X trong các bài tập dạng : x : a = b ( với a , b là các số bé và phép tính để tìm X là phép nhân trong phạm vi bảng tính đã học )  **-** Biết giải bài toán có một phép nhân . | ***\****Ôn lại quan hệ giữa phép nhân và phép chia  \* Gắn 6 ô vuông lên bảng thành 2 hàng.  - GV nêu: Có 6 ô vuông xếp thành 2 hàng đều nhau. Mỗi hàng có mấy ô vuông?  - GV gợi ýđể HS tự viết được  6 : 2 = 3  Số bị chia Số chia Thương  - Yêu cầu HS nhắc lại: số bị chia là 6; số chia là 2; thương là 3.  a) GV nêu vấn đề: Mỗi hàng có 3 ô vuông. Hỏi 2 hàng có tất cả mấy ô vuông?  - HS trả lời và viết: 3 x 2 = 6.  - Tất cả có 6 ô vuông. Ta có thể viết:  6 = 3 x 2.  b) Nhận xét:  6 = 3 x 2  *- Số bị chia bằng thương nhân với số chia.*  \* Giới thiệu cách tìm số bị chia chưa biết:  a) GV nêu: Có phép chia X : 2 = 5  - Giải thích: Số X là số bị chia chưa biết, chia cho 2 được thương là 5.  Trình bày: X : 2 = 5  X = 5 x 2  X = 10  b) Kết luận**:***Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.*  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách tìm số bị chia.  \* Thực hành  Bài 1: HS lần lượt tính nhẩm phép nhân và phép chia theo từng cột.  - GV nhận xét, sửa bài  Bài 2: Tìm x  - Yêu HS làm giấy nháp  - GV nhận xét, sửa bài  Bài 3:  - Gọi HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS trình bày bài giải  - GV nhận xét và khen thưởng |
| - Nhận biết được chu vi hình tam giác , chu vi hình tứ giác  - Biết tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác khi biết độ dài mỗi cạnh của nó . | ***\**** HS nhận biết về chu vi hình tam giác, chu vi hình tứ giác.  - Giới thiệu về cạnh và chu vi hình tam giác, chu vi hình tứ giác.  - GV vẽ hình tam giác ABC lên bảng rồi vừa chỉ vào từng cạnh vừa giới thiệu  A  3cm 4cm  B 5cm C  - Cho HS quan sát hình vẽ trong SGK để tự nêu độ dài của mỗi cạnh, chẳng hạn: Độ dài cạnh AB là 3cm, dộ dài cạnh BC là 5cm, độ dài cạnh CA là 4cm.  - GV cho HS tự tính tổng độ dài các cạnh của hình tam giác ABC:  3cm + 5cm + 4cm = 12cm  - Ta nói rằng: *Tổng độ dài các cạnh của hình tam giác là chu vi của hình tam giác đó*.  - GV hướng dẫn HS nhận biết cạnh của hình tứ giác DEGH và tự tính tổng độ dài các cạnh của hình tứ giác đó rồi GV giới thiệu về chu vi hình tứ giác (tương tự nhưđối với chu vi hình tam giác).  - GV hướng dẫn HS tự nêu: *Tổng độ dài các cạnh của hình tam giác (Hình tứ giác) là chu vicủa hình đó*.  - Từđó, muốn tính chu vi hình tam giác (hình tứ giác) ta tính tổng độ dài các cạnh của hình tam giác (hình tứ giác) đó.  ***\**** Thực hành  Bài 1: GV hướng dẫn HS tự làm rồi chữa bài.   1. Theo mẫu   Bài giải  Chu vi hình tam giác là :  7 + 10 + 13 = 30 ( cm )  Đáp số: 30 cm   1. Chu vi hình tam giác là:   20 + 30 + 40 = 90(dm)  Đáp số: 90dm  Bài 2: HS tự làm bài, chẳng hạn:  a) Chu vi hình tứ giác là:  3 + 4 + 5 + 6 = 18(dm)  Đáp số: 18dm  b) Chu vi hình tứ giác là:  10 + 20 + 10 + 20 = 60(cm)  Đáp số: 60cm.  Bài 3: Hướng dẫn HS làm ở nhà |
| **2** | - Mở rộng và hệ thống hóa vốn từ vè sông biển  - Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi và đặt câu hỏi với cụm từ: Vì sao? | Bài 1:  - GV cho HS đọc yêu cầu  - Phát cho HS 1 tờ giấy để tìm từ theo yêu cầu của bài  - GV nhận xét  Bài 2:  - Bài yêu cầu chúng ta làm gì??  - GV yêu cầu HS suy nghĩ và làm vào vở bài tâp Tiếng Việt 2 tập hai?  - GV nhận xét  Bài 3:  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS suy nghĩ để đặt câu hỏi theo yêu cầu của bài  - Kết luận:Trong câu văn: “ Không được bơi ở đoạn sông này **vì có nước xoáy**.”thì phần được in đậm là lí do cho việc “ *Không được bơi ở đoạn sông này*”, khi đặt câu hỏi cho lí do của một sự việc nào đó ta dùng cụm từ “ vì sao?” để đặt câu hỏi. Câu hỏi đúng cho bài tập này là: “ *Vì sao chúng ta không được bơi ở đoạn sông này?*”  Bài 4:  - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  -Yêu cầu HS hỏi và trả lời  - GV nhận xét |
| - Đọc trơn được cả bài: Tôm càng và cá con  - Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu và cụm từ rõ ý ; bước đầu biết đọc trôi chảy toàn bài .  - Hiểu nội dung: Cá Con và Tôm Càng đều có tài riêng. Tôm cứu được bạn qua khỏi nguy hiểm. Tình bạn của họ vì vậy càng khăng khít | \* Luyện đọc  - GV đọc mẫu toàn bài  - Hướng dẫn học sinh đọc kết hợp giải nghĩa từ  +Đọc từng câu  +Đọc từng đoạn  \*Hướng dẫn tìm hiểu bài  - Gọi HS đọc đoạn 1, 2  - Tôm Càng đang làm gì dưới đáy sông?  - Khi đó cậu đã gặp một con vật có hình dạng như thế nào?  - Cá Con làm quen với Tôm Càng như thế nào?  - Đuôi của Cá Con có ích lợi gì?  - Hãy kể lại việc Tôm Càng cứu Cá Con như thế nào?  - Em thấy Tôm Càng có gì đáng khen?  - Tôm Càng rất thông minh, nhanh nhẹn. Nó dũng cảm cứu bạn và luôn quan tâm lo lắng cho bạn  - Gọi HS chỉ vào tranh và kể lại việc Tôm Càng cứu Cá Con  ***\*GDKNS:*** Em học tập ở Tôm Càng đức tính gì? |